

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 46/2018/HSST

Ngày 01-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Quốc Kiệt**.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Xuân Quý**;

2. Ông **Nguyễn Hoàng Hải**.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thanh Huyền**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ tham gia phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Tùng Linh** – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2018/HSST ngày 10-10-2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐXXST-HS ngày 15-10-2018 đối với các bị cáo:

Nguyễn Văn T (U), sinh năm 1998, tại CD - CT.

ĐKHKTT: Ấp L1, xã A, huyện Đ, thành phố Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1963 (sống) và bà Lưu Thị C, sinh năm 1965 (sống)

Anh, chị, em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1992

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 08/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 01 năm 08 tháng.

Bị cáo bị bắt ngày 25/10/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cờ Đỏ. (có mặt).

Người làm chứng:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Ấp L1, xã A, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Vắng mặt).

Nguyễn Thị B, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Có mặt).

Trịnh Ngọc T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp L1, xã A, huyện Đ, thành phố Cần Thơ.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bản cáo trạng số 39/CT-VKSCĐ ngày 09/10/2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015:

Tóm tắt nội dung vụ án như sau: Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy, vào ngày 08/5/2018 T bị Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng do T trốn nên chưa bắt thi hành được (Bút lục 63, 64). Đến ngày 17/6/2018 T mua 06 gói ma túy của một người thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ) ở cầu Vạn Lịch thuộc xã A, huyện Đ với giá 370.000 đồng đem về nhà cất giấu để sử dụng. Đến ngày 19/6/2018 T chở Nguyễn Mỹ N về nhà T tại số 137, ấp L1, xã A, huyện Đ để sử dụng ma túy, T và N sử dụng 01 gói ma túy, còn lại 05 gói ma túy T để trong khẩu trang y tế màu xanh để trong phòng ngủ của T (Bút lục 31, 32, 47, 48, 49). Đến 00 giờ 30 phút ngày 20/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cờ Đỏ thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T ở nhà tại số 137, ấp L1, xã A, huyện Đ, thành phố Cần Thơ. Thu giữ trong phòng ngủ của T 05 gói nilon bên trong chứa các hạt tinh thể không màu, 01 khẩu trang y tế màu xanh, 01 bình nhựa tự chế, 01 cái nỏ bằng thủy tinh (Bút lục 12, 13).

Tại bản kết luận giám định số 415/KL-PC54 ngày 25/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong 05 gói nilon gửi giám định, được niêm phong có chữ ký ghi tên người chứng kiến Trịnh Ngọc T, Nguyễn Văn D và Nguyễn Mỹ N là ma túy, khối lượng 0,6925 gram, loại Methamphetamine (Bút lục số 20).

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo.

Đối với Nguyễn Mỹ N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Nguyễn Văn T, do N không có mặt tại địa phương, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xử lý hành chính đối với N.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho T, do không có họ tên và địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác minh được.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, số lượng ma túy cùng tang vật thu giữ được là của bị cáo mua về để sử dụng, Nguyễn Mỹ N bị cáo cho sử dụng chung ma túy, không hùn tiền mua ma túy với bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Chị Nguyễn Thị B trình bày: Có phát hiện bị cáo sử dụng ma túy hơn 01 năm thì có báo cho cha mẹ khuyên bảo T từ bỏ việc sử dụng ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ phân tích lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp bản kết luận giám định, có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên, tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng ngày 17/6/2018 T mua 06 gói ma túy với giá 370.000 đồng đem về nhà cất giấu để sử dụng. Đến ngày 19/6/2018 T chở Nguyễn Mỹ N về nhà T tại số 137, ấp L1, xã A, huyện Đ để sử dụng ma túy, T và N sử dụng 01 gói ma túy, còn lại 05 gói ma túy T để trong khẩu trang y tế màu xanh để trong phòng ngủ của T. Qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của T, Cơ quan điều tra đã giữ trong phòng ngủ của T 05 gói nilon bên trong chứa các hạt tinh thể không màu, 01 khẩu trang y tế màu xanh, 01 bình nhựa tự chế, 01 cái nỏ bằng thủy tinh. Qua giám định, 05 gói nilon bên trong chứa các hạt tinh thể không màu được xác định là ma túy khối lượng 0.6925 gram, loại Methamphetamine. Bị cáo là người đã thành niên có đủ khả năng nhận thức nên đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là mầm mống cho các loại tội phạm khác. Do đó, khẳng định bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Nên, cáo trạng tuy tố của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cờ Đỏ đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân, bị cáo có tiền sự là ngày 08/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 01 năm 08 tháng, nhưng bị cáo bỏ trốn không chấp hành và vẫn tiếp tục có hành vi phạm tội, nên đây cũng là cơ sở để Hội đồng xét xử cân nhắc và quyết định hành phạt đối với bị cáo, cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, 01 gói niêm phong số 415/KL-PC54 ngày 25/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ là ma túy, 01 khẩu trang y tế màu xanh, 01 bình nhựa tự chế, 01 cái nỏ bằng thủy tinh là các công cụ dùng

để sử dụng ma túy, nên tịch thu tiêu hủy (theo Quyết định chuyển vật chứng số 30/QĐ-VKSCĐ ngày 09/10/2018).

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 /2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T (U) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 25/10/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 415/KL-PC54 ngày 25/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, 01 khẩu trang y tế màu xanh, 01 bình nhựa tự chế, 01 cái nỏ bằng thủy tinh (theo Quyết định chuyển vật chứng số 30/QĐ-VKSCĐ ngày 09/10/2018).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 luật tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Huyện Cờ Đỏ;
- Công an huyện Cờ Đỏ;
- THADS huyện Cờ Đỏ;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Quốc Kiệt

